

Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm ch ̣ ng l ̣ i chính sách văn hoá văn nghệ c ̣ a đ ̣ ng C ̣ ng s ̣ n.



***Bìa hai quy ̣ n Giai Phẩm mùa thu (1956)***

***( ̣ nh ghép : RFI)***

Tr ̣ ng Chinh là ng ̣ i so ̣ n th ̣ o b ̣ n Đ ̣ c ̣ ng Văn hoá Vi ̣ t Nam. Đây là văn b ̣ n chính th ̣ c xác đ ̣ nh đ ̣ ng l ̣ i văn hoá văn nghệ mác-xít. Văn b ̣ n này là đ ̣ u m ̣ i trách nhi ̣ m tình tr ̣ ng suy đ ̣ i c ̣ a văn hoá văn nghệ Vi ̣ t Nam: b ̣ t bu ̣ c sáng tác và phê bình ph ̣ i theo con đ ̣ ng duy nh ̣ t là tuyên truyền và ph ̣ c v ̣ s ̣ lãnh đ ̣ o đ ̣ c tôn c ̣ a đ ̣ ng c ̣ ng s ̣ n. Tri ̣ t h ̣ nh ̣ ng đ ̣ ng h ̣ ng t ̣ t ̣ ng khác. Tri ̣ t h ̣ nh ̣ ng tài năng có t ̣ t ̣ ng t ̣ do. Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm ch ̣ ng l ̣ i chính sách văn hoá văn nghệ c ̣ a đ ̣ ng C ̣ ng s ̣ n.

T ̣ mùa xuân 1956 sang mùa thu 1956

Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm chia làm hai giai đ ̣ n: Giai đ ̣ n I g ̣ n bó v ̣ i Giai phẩm mùa xuân và giai đ ̣ n II g ̣ m toàn b ̣ nh ̣ ng t ̣ báo phát hành t ̣ tháng 8/1956 đ ̣ n tháng 12/56.

Giai đ ̣ n I có th ̣ tóm t ̣ t nh ̣ sau:

Giai phẩm mùa xuân ra đ ̣ i cu ̣ i tháng 1/1956. H ̣ n m ̣ t tu ̣ n sau, nhi ̣ u s ̣ ki ̣ n quan tr ̣ ng liên ti ̣ p x ̣ y ra:

- 28 T ̣ t Nguyên đán: T ̣ H ̣ u sai ng ̣ i tìm g ̣ i Lê Đ ̣ t lên Tuyên hu ̣ n.

- 4 T&t: Tr&n D&n và T& Ph&c b& b&t t&i Yên Viên, n&i đang h&c t&p c&i cách ru&ng đ&t.

- 5 T&t: Lê Đ&t ăn T&t xong m&i lên trình di&n T& H&u. B& gi& l&i ki&m th&o 15 ngày.

- Tr&n D&n, sau ba ngày b& giam đ&i m&t căn h&m, dùng dao c&o c&a c&, đ&c đ&a đ&n b&nh vi&n. T&i đây, ngày 21/2/56 Tr&n D&n vi&t m&t lá th& dài cho đ&i t&ng Nguy&n Chí Thanh. T&ng Thanh can thi&p, Tr&n D&n, T& Ph&c đ&c tha ngày 5/5/56.

Trong tháng 2/56, m&t "h&i ngh& l&n" lu&n t&i Tr&n D&n (v&ng m&t) đ&c t& ch&c. Chi&n đ&ch đánh Tr&n D&n b&t đ&u ngày 7/3/1956 v&i bài vi&t c&a Hoài Thanh trên báo Văn Ngh& s& 110.

Giai đ&n II b&t ngu&n t& nh&ng bi&n c& l&n trong các n&c c&ng s&n và trong n&i b& c&a đ&ng c&ng s&n Vi&t Nam:

Ngày 24/2/1956, t&i đ&i h&i XX c&a đ&ng C&ng s&n Liên xô: Khrouchtchev đ&c b&n t&ng trình m&t v& t&i ác c&a Staline. Ngày 26/5/1956, Mao Tr&ch Đông phát đ&ng phong trào "Trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng". Ngày 28/6/1956, Ba Lan n&i đ&y.

Nh&ng bi&n c& trên đây &nh h&ng tr&c ti&p đ&n tình hình Vi&t Nam: Theo đ&ng l&i c&a Liên Xô và Trung qu&c, Đ&ng Lao Đ&ng m& r&ng chính sách h&c t&p t& do dân ch&.

M&t m&t khác, trong n&i b& Đ&ng cũng đang có nh&ng b&t &n chính tr&:

Trong h&i ngh& l&n th& 10 c&a Ban ch&p hành Trung &ng Đ&ng (h&p t& ngày 25/8/56 đ&n 24/9/56), Tr&ng Chinh b& "nghiêm kh&c ki&m đ& m sai l&m" trong công tác C&i cách ru&ng đ&t, ph&i t& ki&m th&o và xin t& ch&c. Hoàng Qu&c Vi&t và Lê Văn L&ng, b& lo&i ra kh&i B& Chính tr&, H& Vi&t Th&ng ra kh&i Ban Ch&p hành Trung &ng Đ&ng. H& Chí Minh kiêm nhi&m hai ch&c Ch& T&ch Đ&ng và T&ng Bí th& t& (9/1956 đ&n 9/1960). Sau đó là th&i k& Lê Du&n làm T&ng Bí th& (9/1960 đ&n 7/1986), x&y ra v& Xét L&i Ch&ng Đ&ng.

Vấn đề Nhân Văn Giai Phẩm xảy ra dưới thời Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Đảng kiêm Tổng bí thư.

Vấn đề ai là người chịu trách nhiệm chính?

Ai chịu trách nhiệm về Nhân văn giai phẩm?



**Nguyễn Hữu Đang, nhân chứng thời kỳ**  
(tên: DR)

Trong câu hỏi Chủ tịch Hồ Chí Minh có trách nhiệm như thế nào về Nhân Văn Giai Phẩm, Nguyễn Hữu Đang tuyên bố: "Cái việc mà người ta cứ nói là việc này việc kia là người đi làm chủ của Hồ không biết, của Hồ không thấy làm, đó là một cách nói không đúng sự thật. Người ta thấy việc gì mà có đủ luận kêu ca, thế mà cứ không muốn đi cái kêu ca thế mà cứ đổ hàng vào và lãnh đi mà người ta suy tôn tuy thế đi. Có thể nói là người ta thần thánh hóa của Hồ. Vì cái lý do nó là như thế. Thế mà cứ thế của Hồ không phải là người đi vô hình hóa trong bộ máy lãnh đạo của đảng và của dân tộc. Của Hồ lúc nào cũng là người đi có đi y đi quy định hành, lúc nào cũng sáng suốt, linh hoạt, lúc nào cũng có uy tín với dân và cũng có quy định với các đảng chí trong đảng, đi với những người lãnh đạo khác. Của bà cũng biết rằng những lãnh đạo khác của đảng, đi với của Hồ là họ cứ trò chuyện không phải những các đảng Cộng sản khác đâu. Cho nên uy tín của của Hồ, quy định hành của của Hồ bao giờ cũng rất vững, của Hồ biết hết cả, và việc đó của Hồ cũng đành tình làm.

Có thể nói tóm tắt câu là cho đến nay năm sau cùng, vì cứ y cứ ít chăm nom công việc, của khoán cho Bộ chính trị, của ít can thiệp trực tiếp, của còn trách nhiệm đó thì biết cả việc gì cũng là trong phạm vi chủ đạo của của. Hay cũng của, của cũng của. Của phải gánh trách nhiệm đó, đi u đó rõ ràng.

□ Có khi nào mặt lãnh đạo cao đi với dân tộc, lãnh đạo cao của Đảng mà lại không có trách nhiệm với việc này, việc kia. Điều đó không đúng. Chỉ đạo gọi là "báo cáo thực tiễn" rồi thì thì trong nội bộ đảng công sản và trong bộ máy chuyên chính của nhà nước cũng thế, nghiêm ngặt lắm". (Nguyễn Hữu Đang, trả lời phỏng vấn RFI, ngày 3/9/1995).

Như những trên đây của Nguyễn Hữu Đang phù hợp với mặt số những điều khác với vai trò của chính thức Hồ Chí Minh trong đời sống văn hóa văn nghệ :

Hà Xuân Trường nói với vai trò của Đảng trong "Mặt trận văn hoá văn nghệ": "Tôi muốn trả lời ý của bạn này: buổi đầu cách mạng và kháng chiến, báo Đảng đã có sự quan tâm thích đáng đến mặt trận văn hoá - văn nghệ. (...) Sự đầu tư công sức và tâm huyết của Đảng vào mặt trận này là đáng kể: bác, đến các anh Trường Chinh, Tố Hữu. Còn như thêm vai trò của Bác và các ý kiến của Bác căn dặn gửi báo chí và văn hoá - văn nghệ ngay từ buổi đầu này. Bác thường gọi bài cho báo Đảng, trên Sự Thật lúc này, cũng như trên Nhân Dân sau này [Nhân Dân, tập 1 số 1, ngày 11/3/1951] để các bút danh ta đã quen thuộc: C.B, X.Y.Z, A.G (chúng tôi thường gọi Anh Già)... Điều đáng biết là Bác viết rất nhiều và mời tôi gọi bài cho báo, Bác thường viết luôn một loạt có đánh số thứ tự. Bác đến anh em chúng tôi là đánh số như thế để cho bạn đọc và cả Bác đến như, bao giờ gọi tên bài thì Bác chỉ cần xem trên báo là Bác biết để Bác kịp viết tiếp, "các chú không cần phải nhọc". (Hà Xuân Trường, Cách mạng kháng chiến và đời sống văn học, tập II, nxb Tác Phẩm Mới, 1987, trang 44-45).

Và ông xác định vị trí và trách nhiệm của tập thể trong công tác lãnh đạo: "Công tác văn hoá - văn nghệ lúc bấy giờ nằm trong sự chỉ đạo của Tiểu ban tuyên truyền do anh Trường Chinh đứng đầu. Anh Tố Hữu lúc này đứng Trung ương giao trách nhiệm cho tập thể, chỉ đạo công tác văn nghệ. Tôi là người của Tiểu ban tuyên truyền, làm Sự Thật, do vậy mà có trách nhiệm liên lạc giữa Trung ương và bộ phận văn hoá - văn nghệ, giữa anh Trường Chinh và anh Tố Hữu. Trách nhiệm chính là làm sao giúp Trung ương nắm tình hình văn nghệ, và từ góc độ báo Đảng, mà góp phần gọi giúp cho người văn nghệ mạnh mẽ đi vào quần chúng, đến đến nắm giữ đầu tư, tham gia công tác cách mạng, và khước phục những bất cập các nhân viên của cách nhìn và thói quen của chúng tôi từ trước..." (Hà Xuân Trường, bđd, trang 41)

"Anh [của Trường Chinh] còn cho biết thêm là bạn báo cáo [Chống nghĩa Mác và văn hoá Việt Nam] tuy là do anh trách nhiệm soạn thảo, nhưng đã được ban thường vụ Trung ương thông qua và Bác đã xem và góp ý kiến" (Hà Xuân Trường, bđd, trang 42).

Hoàng Trung Thông cho biết: "*Sau này tôi mới biết cuốn truyện về chiến sĩ thi đua đầu tiên là do Bác Hồ viết để làm mẫu cho những người khác viết theo*"  
(Hoàng Trung Thông, Cách mạng kháng chiến và đời sống văn học, Tập I, nxb Tác Phẩm Mới, 1985, trang 191).



### **Bìa quyển Cách mạng kháng chiến**

#### **và đời sống văn học (1985)**

Tháng Giêng năm 1956, Giai Phẩm Mùa Xuân vừa ra lò đang thu hút nhiều người do sáng tác, đã bùng nổ ngay. Về ý có thể hiểu là Trường Chinh đã giao cho Tô Hữu, người có thù với Hoàng Công, Trần Dần và Lê Đạt trong việc phê bình tập thể Việt Bắc, xử lý về Giai phẩm mùa xuân theo chủ trương của Hồ Chí Minh.

Trong tháng 8 và 9 năm 1956, có hai sự kiện trùng hợp đáng kể:

Trường Chinh phê bình tập thể Trường Bí thư. Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm phát triển trở lại.

Quyết định cho phép Hội Văn nghệ tập thể lập hội tập dân chủ 18 ngày, theo đường lối Liên Xô, trong tháng 8/1956, đến tận ai, nếu không phải là Hồ Chí Minh?

Lập hội này do Nguyễn Hữu Đang phụ trách. Vai trò của Nguyễn Hữu Đang sẽ nói rõ trong lập hội này. Bài tham luận ông đưa ra ngày 26/8/56 cũng là cái mốc quan trọng để ý nghĩa tiến trình đòi hỏi tập thể dân chủ, việc thành lập báo Nhân Văn và tập thể Nhân Văn Giai Phẩm, tập thể nên cuộc Cách mạng mùa thu của ta.

## Nhân Văn Giai Phẩm phần IV : Nguyên nhân đưa đến cuộc cách mạng mùa thu của tập thể

Tài liệu: Thuyết Khuê

Tháng 9/1956; Số 26, Tập 2, Ngày 2/10/2010 17:36

---

Tháng 10/56 Hungary nổi dậy. Tháng 11/56 xe tăng Xô Viết tiến vào Budapest.

Ngày 9/12/1956 Hồ Chí Minh ký sắc lệnh báo chí. Đóng cửa Nhân Văn.

Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm bùng nổ tại Liên hoan văn nghệ, tháng 12/56.

Tháng 2/57 trong Địch họa văn nghệ toàn quốc lần thứ hai, họp tại 20 đến 28/2 tại Hà Nội, Trường Chinh kêu gọi đấu tranh "đập nát âm mưu phản động" của nhóm Nhân Văn Giai Phẩm.

Cuối năm 57: Mao Trạch Đông họp lãnh đạo phái hữu. Huy Cận và Hà Xuân Trường được cử đi học tập chính sách của Trung Quốc. Khi họp về, tháng 2/58 viết thành trường Nhân Văn Giai Phẩm được tổ chức quy mô và toàn diện trong hai lớp đấu tranh Thái Hà.

Lần này nữa, trách nhiệm hẳn cũng đổ lên tập thể cao nhất của cấp lãnh đạo: Chủ tịch Hồ Chí Minh?

Kho sát bộ trưởng Nhân Văn, chúng ta thấy rõ sự đi ngược lại hai nhân vật: Nguyễn Hữu Đang và Trường Chinh, cả hai đều được Hồ Chí Minh tin dùng.

Trường Chinh là Tổng bí thư Đảng Cộng sản, còn Nguyễn Hữu Đang là ai?

Tại sao ông lại được Hồ Chí Minh giao cho trách nhiệm tổ chức ngày 10 đến 12/9/45. Vì bất đồng ý kiến với Trường Chinh, năm 1948, ông đã bỏ đảng. Nhưng sau khi hoà bình lập lại, năm 1954, ông lại được gọi về làm việc và đến tháng 8/56, ông được phép đảng ra tổ chức lớp học tập dân chúng 18 ngày.

Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm chống lại toàn bộ chính sách văn hoá văn nghệ của đảng Cộng sản. Vì vậy, chúng ta cần tìm hiểu chính sách văn hoá văn nghệ này như thế nào?

Nói đến văn hóa văn nghệ của chúng ta là phải nói đến Trường Chinh, vì chính Trường Chinh (chưa không phải là Hồ Chí Minh) đã viết bản đề cương văn hóa văn nghệ và cũng chính Trường Chinh trực tiếp lãnh đạo văn hóa văn nghệ.

### Trường Chinh

Trường Chinh Đặng Xuân Khu (1907-1988) là nhà chính trị, nhà văn, nhà báo, nhà văn và làm thơ (bút hiệu Sóng Hồng). 1927, gia nhập Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội (tên thân của đồng chí). 1940 là chủ bút báo Công Giải phóng, chủ quan của Xứ ủy Bắc Kỳ. Sau đó làm chủ bút tờ Sứ mệnh, chủ quan ngôn luận của đồng chí. Từ tháng 5/1941 đến tháng 9/1956, làm Tổng bí thư đồng chí Việt Nam [đồng chí này thành lập tháng 2/1930. Từ tháng 9/1930 đến tháng 11/1945, lấy tên là Đồng chí Đông đồng chí (theo chủ tịch của quốc gia đồng chí). Tháng 11/1945 đồng chí "tổ chức", rút vào bí mật. 1951, đồng chí công khai trở lại với tên Lao đồng và đến năm 1976, mới chính thức lấy tên là đồng chí VN]

Hà Xuân Trường Chinh kể lại: "Đồng chí lúc bấy giờ, sau khi tuyên bố "tổ chức", đã chuyển thành Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông đồng chí (ngày 11/11/1945). Anh Trường Chinh lúc bấy giờ là Tổng bí thư đồng chí, Trường Chinh từ ban tuyên truyền của Trung ương, kiêm chủ bút (tức là Tổng biên tập) tờ Sứ mệnh " (số 1, ra ngày 5/12/1945 ở Hà Nội) (Hà Xuân Trường Chinh, Cách mạng kháng chiến và đời sống văn học, tập II, trang 31).

Đồng chí qua hai biên chủ quan trị: ngày 2/9/1945: Tuyên ngôn của lập. Hơn hai tháng sau, ngày 11/11/1945, đồng chí tuyên bố "tổ chức", lấy tên thành Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông đồng chí. Đó là chi nhánh chính trị của Hồ Chí Minh: Chính phủ lâm thời tạm giữ cái quốc gia đồng chí, lấy danh nghĩa Mặt trận Việt Minh để tập hợp mọi thành phần dân tộc của quốc gia đồng chí trong công cuộc kháng chiến chống Pháp.

Nguyễn Hữu Đang cho biết: "Vai trò của Hội chủ tịch quan trọng. Có thành lập Mặt trận Việt Minh thì mới có Cách mạng tháng Tám. Nếu đồng chí đồng chí ra về đồng chí Cách mạng tháng Tám, tôi tin là không có kết quả như là Mặt trận Việt Minh, đó là mặt mặt trận gom nhều thành phần, nhều người tham gia cho nên phát triển mạnh mẽ, đồng chí nhân dân ta hàng ngày hàng giờ còn nhớ đồng chí đồng chí ra thì về ban hành chủ đề". "Đồng chí đồng chí lúc bấy giờ có 5000 người ăn thua gì đâu". (Nguyễn Hữu Đang, trả lời phỏng vấn RFI)

V&#228; m&#228;t th&#228;c t&#228;, đ&#228;ng c&#228;ng s&#228;n v&#228;n l&#228;nh đ&#228;o cu&#228;c kh&#228;ng chi&#228;n ch&#228;ng Ph&#228;p.

Tr&#228;ng Chinh là ng&#228;i th&#228;o đ&#228; c&#228;ng, v&#228; ch&#228; rõ đ&#228;ng l&#228;i văn hoá và văn nghệ Mác-xít của đ&#228;ng c&#228;ng s&#228;n Vi&#228;t nam qua hai văn b&#228;n quan tr&#228;ng: "Đ&#228; c&#228;ng văn hoá Vi&#228;t Nam" (1943) và Ch&#228;ng hi&#228; Mác và văn hoá Vi&#228;t Nam đ&#228;c t&#228;i Đ&#228;i h&#228;i Văn hóa toàn qu&#228;c l&#228;n th&#228; nh&#228;, Vi&#228;t B&#228;c, ngày 19/7/1948.

T&#228;m quan tr&#228;ng và nh&#228; h&#228;ng c&#228;a hai văn b&#228;n này trong đ&#228;i s&#228;ng văn hoá văn nghệ Vi&#228;t Nam đ&#228;i ch&#228; đ&#228; c&#228;ng s&#228;n, đ&#228;c Hà Xuân Tr&#228;ng so sánh v&#228;i l&#228;p thuy&#228;t c&#228;a Mao: "Chúng ta ch&#228; c&#228;n nghi&#228;n c&#228;u Đ&#228; c&#228;ng văn hoá Vi&#228;t nam năm 1943, báo cáo Ch&#228;ng hi&#228; Mác và văn hoá Vi&#228;t nam năm 1948 c&#228;a đ&#228;ng chí Tr&#228;ng Chinh, và so sánh nh&#228;ng văn ki&#228;n đó v&#228;i ph&#228;n "Văn hóa dân ch&#228; m&#228;i" và "T&#228;a đ&#228;m văn nghệ &#228; Di&#228;n an" c&#228;a Mao Tr&#228;ch Đông thì rõ ràng khác nhau l&#228;m, khác t&#228; g&#228;c, khác t&#228; m&#228;c tiêu đ&#228;n ph&#228;ng pháp nh&#228;n th&#228;c". (Hà Xuân Tr&#228;ng, b&#228;d, trang 46).

Nh&#228; v&#228;y, Tr&#228;ng Chinh là ng&#228;i đ&#228;c H&#228; Chí Minh giao cho tr&#228;ng trách khai th&#228;o đ&#228;ng l&#228;i văn h&#228;c mác-xít của đ&#228;ng c&#228;ng s&#228;n Vi&#228;t nam. Tr&#228;ng Chinh chính là ng&#228;i khai sinh và ch&#228; đ&#228;o chính sách văn hoá văn nghệ kh&#228;ng chi&#228;n. T&#228; H&#228;u, trách nhi&#228;m ph&#228;n l&#228;nh đ&#228;o văn nghệ :

"Công tác văn hoá - văn nghệ lúc b&#228;y gi&#228; n&#228;m trong s&#228; ch&#228; đ&#228;o c&#228;a Ti&#228;u ban tuyên truy&#228;n do anh Tr&#228;ng Chinh đ&#228;ng đ&#228;u. Anh T&#228; H&#228;u lúc này đ&#228;c Trung &#228;ng giao tr&#228;c ti&#228;p t&#228; ch&#228;c, ch&#228; đ&#228;o công tác văn nghệ" (Hà Xuân Tr&#228;ng, b&#228;d, trang 41)

Vai trò của Tr&#228;ng Chinh trong giai đ&#228;n đ&#228;u cách m&#228;ng đ&#228;c xác đ&#228;nh nh&#228; sau: "1943, ông đã ch&#228; đ&#228;o vi&#228;c thành l&#228;p h&#228;i văn hoá của qu&#228;c-t&#228; ch&#228;c văn nghệ cách m&#228;ng đ&#228;u tiên &#228; Vi&#228;t nam, và là ng&#228;i soạn th&#228;o "Đ&#228; c&#228;ng văn hoá Vi&#228;t nam" (Nguy&#228;n Ho&#228;nh Khung, T&#228; đ&#228;n Văn H&#228;c).

## **B&#228;n Đ&#228; c&#228;ng văn hoá Vi&#228;t nam**





## Phân đ u b n Đ c ng Văn hóa in l i trong S u t p tr n b Tiên Phong

### 1945-1946 của L i Nguyễn Ân (1996)

B n Đ C ng Văn Hoá Vi t nam có 5 ph n chính:

1- Cách đ t v n đ .

2- Phân đ n văn hoá VN.

3- Nh ng nguy c văn hoá đ i ách phát- xít Nh t Pháp.

4- Xác đ nh văn hoá cách m ng VN.

5- Nhi m v c a các nhà văn hoá mác-xít VN.

[in trong Tiên Phong số 1, ra ngày 10/11/45, và in l i trong S u t p tr n b Tiên Phong 1945-1946 của L i Nguyễn Ân, nxb H i Nhà Văn, 1996]

Ph n đ u, Tr ng Chinh gi i h n lãnh v c c a văn hoá: "Văn hoá bao g m c t tồ ng, h c thu t, ngh thu t". Và xác đ nh s lãnh đ o c a đ ng: "đ ng tiên phong ph i lãnh đ o văn hoá

tiên phong" .

Phần hai, phân chia văn hoá VN làm ba giai đoạn: từ Quang Trung trở về trước là "phong kiến", "nô lệ", "phong thuộc vào văn hoá Tàu"; từ Quang Trung đến thời Pháp thuộc là "phong kiến, tiểu tư sản"; từ Pháp thuộc đến 1943: "phong kiến, tiểu tư sản, thuộc địa"

Phần ba, tác giả vạch rõ "những thế đoạn phát-xít trói buộc văn hoá và giới trẻ văn hoá Việt nam".

Phần bốn, ông đưa ra hai tiêu đề chính:

- "Cách mạng văn hoá muốn hoàn thành phải do Đảng C.S.Đ.D. lãnh đạo",

- Và "Nation văn hoá mà mục đích cách mạng văn hoá Đông Dương phải thực hiện sự là văn hoá xã hội chủ nghĩa".

Và phần năm, xác định "nhiệm vụ cấp bách của những nhà văn hoá mác xít Đ.D và những nhà văn hoá mác xít V.N", qua hai công việc chính phải làm:

a/ Tranh đấu với hệ thống tư tưởng (đánh tan những quan niệm sai lầm của triết học Âu, Á có ít nhiều ảnh hưởng tại hải ngoại: triết học Khổng, Mạnh, Đê-các-tơ (Descartes), Béc-son (Bergson), Căng (Kant), Nít-sơ (Nietzsche), v.v...; làm cho thuyết duy vật biện chứng và duy vật lịch sử thống trị).

b/ tranh đấu với tông phái văn nghệ (chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa tự nhiên, chủ nghĩa tiểu thuyết v.v... làm cho xu hướng tư tưởng xã hội chủ nghĩa thống trị).

Đây là văn bản chính thức của Đảng cộng sản, xác định đường lối văn hoá văn nghệ mác-xít.

Văn bản này là để mọi trách nhiệm tình trạng suy đồi của văn hoá văn nghệ Việt nam: bất bu&c sáng tác và phê bình phê&i theo con đường duy nhất là tuyên truyền và phục vụ số lãnh đạo để tôn cao đường công sốn. Tri&t h&nh&ng đường h&ng t&t&ng khác. Tri&t h&nh&ng tài năng có tập thể t&ng do.

## Nguyễn Hữu Đang



*Nguyễn Hữu Đang, nhà chấp&ng*

*09/1997 (nhà : DR)*

Qua hoạt động chính trị và ngòi bút, Nguyễn Hữu Đang (1913-2007) đưa&c xác định nh& m&t nhà chính trị và văn hoá: Theo cách mạng tập thể nh&ng bu&i để, có óc tập thể chấp&ng và tài hùng biện, Nguyễn Hữu Đang đưa&c coi là "cánh tay phải" của Hồ Chí Minh.

Năm 1929, Nguyễn Hữu Đang gia nhập Việt nam thanh niên cách mạng đường chí h&i. Hoạt động để c& trong Hội truy&n bá qu&c ng&t năm 1938. Từ 1937 đến 39, làm báo cùng với Đường Xuân Khu (t&c Tr&ng Chinh) và Trần Huy Liệu. 1943: Tham gia đường Công sốn Đông đường, liên lạc m&t thi&t với Tr&ng Chinh (Tr&ng bí thư) và thành lập Hà Nội, nh&ng chấp&ng để c& kết n&p. 1943-46: Cùng Tr&ng Chinh sáng lập và lãnh đạo Hội Văn hóa công qu&c. Tập thể chấp&ng ngày tuyên ngôn để c& lập 2/9/1945. Tham gia Chính phủ lâm thời, làm thư tr&ng Bộ truyền truy&n, r&i Bộ thanh niên, Chấp&ng ban văn để ng m&t tr&n văn hoá. Tập thể chấp&ng Hội nghệ Văn hoá toàn qu&c lập nh&t tập Hà Nội, "Khai mạc Đ&i hội văn hoá toàn qu&c lập nh&t vào chi&u 24/11/1946 có Bác Hồ để n nói chuyện" (Hà Xuân Tr&ng, b&d, trang 40).

V& trí và uy tín của Nguyễn Hữu Đang, đưa&c Nguyễn Huy Tr&ng ghi lại trong nh&t ký nh& sau:

"Anh Nguyễn Huệ đang xuống làm việc cho Trung ương bắt đầu từ hai tháng nay. Anh xin nghỉ ở Sở Tài chính [Hà Nội] xuống đây làm việc nghĩa. Đều hi sinh của anh thì không thể nào được. Nhưng anh mà phong trào quần chúng ở Hội phòng chức vụ đi nay sẽ ngã đổ. Anh nhớ một ông trưởng khu vực khích động của một đội quân chiến đấu". (Nhật ký Nguyễn Huệ tháng ngày 16/6/1942).

"Chuyến Tham Ý phẫn các cán bộ Việt Minh. (...) Phẫn Đảng. Hội thẩm một người: Có phải là cánh tay phải của Cộng Hòa không? Bản khoản không biết bây giờ Đảng về khu này thì phải vào chức gì cho xong? Theo ý anh tham biện này, thì đây không có một chức gì cao hơn để Đảng làm, vì Đảng trên đây ban kháng chiến". (Nhật ký Nguyễn Huệ tháng ngày 15/11/1947)

Năm 1947, Nguyễn Huệ Đảng một đội chính thức kết nạp vào Đảng.

Năm 1948, ông rời miền sinh hoạt tại Đảng, lui về Thanh hoá.

Từ vị trí được coi là "cánh tay phải của Cộng Hòa", "trên đây ban kháng chiến", thì sao năm 1948, Nguyễn Huệ Đảng rút lui về Thanh hoá?

Sự chia tay với cách mạng xảy ra trong Đội hội văn hoá toàn quốc lần thứ hai (khai mạc ngày 15/7/48 ở Việt Bắc). Trong hội nghị này Trường Chinh đưa ra báo cáo nội tình Đảng nghiên cứu Mác và văn hoá Việt Nam.

Hoàng Cầm kể về đội hội này: "Vào khoảng tháng 7 năm 48, có Đội hội văn hóa toàn quốc do ông Trường Chinh đứng đầu và làm chủ tịch. Hội nghị văn hóa toàn quốc được tổ chức ở địa điểm và hội nghị đầu tiên và văn nghệ sĩ chuyển bước đi sâu vào cuộc kháng chiến. (...) Tôi cũng được mời, nhưng không đi được vì bận, trong hội nghị có một anh Nguyễn Huệ Đảng. Sau hội nghị đó, không hiểu vì lý do gì thì anh Đảng không làm công tác kháng chiến nữa, anh về Thanh hóa, ở nhà nông nghiệp là anh Trần Thiệu Bộ, giám đốc nhà xuất bản Minh Đức (...) Anh Đảng không làm công việc gì của nhà nông nghiệp, tôi cũng không hiểu rõ nguyên nhân. Mỗi sau này, hòa bình rồi, về Hà Nội tôi cũng chỉ nghe phong phanh anh em bàn tán thôi chứ hội anh Đảng thì anh cũng không nói, là hình như trong Hội nghị văn hóa toàn quốc, anh Đảng có mâu thuẫn với đồng nghiệp về văn nghệ, văn hóa với ông Trường Chinh. Do mâu thuẫn không giải quyết được, cho nên anh Đảng không làm việc nữa, anh về Thanh hóa". (Hoàng Cầm trả lời)

phòng văn RFI)

[Xin nhắc lại: tháng 7/48 có hai đề nghị: Đề nghị Văn hoá toàn quốc lần thứ hai tại Việt Bắc, khai mạc ngày 15/8/48, do Trường Chinh chủ trì và đề bố cáo Chấn chỉnh Mác và văn hoá Việt Nam, Nguyễn Hữu Đang có tham dự. Hội nghị Văn hoá toàn quốc lần thứ nhất, cũng họp tại Việt Bắc, từ 23 đến 25/7/48, chính thức thành lập Hội Văn Nghệ Việt Nam, Nguyễn Hữu Đang không tham dự].

Nguyễn Hữu Đang, vì không đồng ý với Trường Chinh trong Hội nghị Văn hoá toàn quốc, nên đã bỏ về Thanh hoá, không tham dự đề nghị văn hoá chính thức này.

Mà không đồng ý thì chắc chắn là về bố cáo của Trường Chinh.

Vậy về bố cáo mà Trường Chinh đề nghị hội nghị này nội dung ra sao?

Chấn chỉnh Mác và văn hoá Việt Nam

Về bố cáo Chấn chỉnh Mác và văn hoá Việt Nam được nhà xuất bản Sự Thật in thành sách (Chúng tôi không có văn bản này). Ngày 11 tháng 11/48, được in trên báo Văn Nghệ số 6 tháng 11/48, dưới tiêu đề "Mở rộng đề tài cách mạng trong văn học nghệ thuật" và sau này in lại trong cuốn Cách mạng kháng chiến và đề nghị văn học, tập II, đổi tên thành "Mở rộng đề tài cách mạng trong văn học và nghệ thuật".

Bài "Mở rộng đề tài cách mạng trong văn học nghệ thuật" đặt trọng tâm trên nội dung cách mạng của nghệ thuật văn học nghệ thuật, trên mặt số đề m:

1- Xác định nghệ thuật và tuyên truyền:

"Nghệ thuật phục vụ cho mục đích chính nghĩa là nghệ thuật hợp chân lý. Nghệ thuật phục vụ cho mục đích phi nghĩa là nghệ thuật phản chân lý".

"Tuyên truyền của phe xâm lược, phản động là tuyên truyền phản chân lý. Tuyên truyền của phe cách mạng là tuyên truyền chân thật, phù hợp với chân lý rõ ràng".

2- Khó khăn khuynh hướng sáng tác: Hীন thực xã hội chủ nghĩa.

3- Chưa đúng ngòi "phê bình đúng nguyên tắc", "chú trọng để kích tập thể", văn học, nghệ thuật phản động của đất nước".

4- Cho rằng "Quần chúng là nhà phê bình nghệ thuật sành hơn ai hết, chính vì quần chúng giám sát chúng ta, mắt, óc khôn và có cảm giác chung đến tôi. Không muốn nhà phê bình nào sánh đống với quần chúng với mắt đó".

5- Chưa ra 4 điều cho nhà văn noi theo để "làm sao cho sáng tác văn nghệ đúng cách".

6- Xác định: "Đội tập thể sáng tác văn nghệ của ta là nhân dân". "Sáng tác văn nghệ có cảm giác nguần của vũ mệnh mà là phong trào thi đua".

Tóm lại, Trường Chinh đã vạch ra con đường văn học nghệ thuật xã hội chủ nghĩa.

Con đường này, giám sát yêu cầu chính: Văn nghệ phục vụ cách mạng. Văn nghệ tuyên truyền. Văn nghệ thi đua. Hীন thực xã hội chủ nghĩa. Để kích tập thể phản động của đất nước. Sáng tác cho nhân dân. Nhân dân làm chủ phê bình.

Đường lối văn nghệ tuyên truyền cách mạng này đã tạo ra nhiều lập luận và viết với những sáng tác mà nhà sử Tô Hữu, trong cuốn Hồi ký của một thời kỳ (Tập sách Tiếng Quê Hương),

Virginia, Hoa Kỳ, 2009) đã gọi là thi kiện "bởi bút, bởi nhĩc". Cao điể m là củ n Bĩ n Nhân văn giai phẩm trĩĩc toà án dũ luĩ n mà chúng ta đã biĩt. Và ãnh hũĩĩng củ a nó còn kéo dài tũĩ ngày nay.

Là ngũĩĩ làm văn hoá, Nguyĩĩn Hũĩĩ Đang bũĩ đi tũĩ năm 1948 là phũĩ.

Sũĩ rũĩ điể ng củ a Nguyĩĩn Hũĩĩ Đang không chũĩ vì bũĩ t điể ng ý kiĩĩn vũĩ văn hoá mà còn củ nhũĩĩng bũĩ t điể ng vũĩ chính trũĩĩn a.

Nhũĩĩng trong kháng chiĩĩn không chũĩ củ mũĩt Nguyĩĩn Hũĩĩ Đang chũĩĩng lũĩĩ điể ng lũĩĩ văn hoá văn nghũĩĩ củ a điể ng Cũĩĩng sũĩĩn, mà còn củ nhũĩĩng tiĩĩng nói khác, nhũĩĩ Nguyĩĩn Mũĩĩnh Tũĩĩĩng:

Hoàng Trung Thông kũĩĩ: *"Năm 1949, Đũĩĩ hũĩĩ văn nghũĩĩ Khu Bũĩĩn đũĩĩc tũĩĩ chũĩĩc và Chi hũĩĩĩ văn nghũĩĩ Liên khu Bũĩĩn đũĩĩc thành lũĩĩp (...)"*

*"Cuũĩĩc tranh đũĩĩu tũĩĩĩĩng duy nhũĩĩ tũĩĩĩĩ Liên Khu Bũĩĩn trong thiĩĩ kiện kháng chiĩĩn chũĩĩng Pháp là củũĩĩc đũĩĩu tranh vũĩĩĩ mũĩĩt sũĩĩĩ quan điể m củ a Nguyĩĩn Mũĩĩnh Tũĩĩĩng. Trong mũĩĩt củũĩĩc nói chũĩĩĩn Nguyĩĩn Mũĩĩnh Tũĩĩĩng cho rũĩĩĩng văn nghũĩĩ ta nhũĩĩ mũĩĩt cái chũĩĩĩng nhũĩĩĩt các văn nghũĩĩ sĩ trong đó."* (Hoàng Trung Thông, bđd, trang 181)

Nhũĩĩ Trũĩĩĩng Tũĩĩũ:

*"Đũĩĩĩng chí Nguyĩĩn Chí Thanh - bũĩĩy giũĩĩ là bí thiĩĩ Đũĩĩĩng bũĩĩĩĩ Liên Khu Bũĩĩn, đã củ ý kiĩĩĩn vũĩĩ nhũĩĩĩng luũĩĩn đũĩĩĩ mũĩĩĩ -rũĩĩĩt củ a Trũĩĩĩng Tũĩĩũ trong buũĩĩĩĩĩ kũĩĩĩn mũĩĩĩng ngày thành lũĩĩĩp đũĩĩĩng Cũĩĩĩng Sũĩĩĩn Đĩĩĩng Đũĩĩĩng. Trong củũĩĩc đũĩĩĩu tranh chính trũĩĩĩ năm 1952, Trũĩĩĩng Tũĩĩũ bũĩĩĩĩ a ra phê phán gay gũĩĩĩt."* (Hoàng Trung Thông, bđd, trang 187).

Nhũĩĩ Tô Ngũĩĩĩc Vân:

"Anh Tô Ngọc Vân đã ý không đồng tình với sự phân tích của đồng chí Trường Chinh về chủ nghĩa "quy-bít". Nhưng anh Trường Chinh không trình bày rõ ràng, và tôi sợ thất vọng lên tiếng, để tránh gây các mâu thuẫn không cần thiết đối với anh chị em văn nghệ đang đứng về tôi đồng, và tôi giác cấp nhận sự lãnh đạo của đồng. Bài viết của tôi thuộc loại văn về anh Tô Ngọc Vân, ký tên Lê Trường Lâm, đã đăng trên tạp chí Văn nghệ" (Hà Xuân Trường, bđd, trang 42-43).

Thái độ của Trường Chinh đối với những người chống đối rất khôn khéo: ông không ra mặt trình bày và khuyên cấp dưới "cần phải đấu tranh để bảo vệ những đồng nghiệp của mình; vì lúc bấy giờ chúng ta đang cần phải đoàn kết để kháng chiến chống Pháp, mâu thuẫn đoàn kết không có nghĩa là thủ tiêu đấu tranh" (Hà Xuân Trường, bđd, trang 42-43).

Tóm lại, đã có những người làm văn hoá văn nghệ bất đồng với các vị đồng nghiệp văn hoá văn nghệ của đồng Cộng sản ngay trong kháng chiến. Những mâu thuẫn này càng lớn mạnh khi hòa bình lập lại sau 1954, kết hợp thành sự phản kháng toàn bộ trong phong trào Nhân Văn Giai Phẩm.

## **Sự trở lại của Nguyễn Huệ Đảng**

Nguyễn Huệ Đảng, vì bất đồng ý kiến với Trường Chinh, bỏ việc Thanh hoá, công tác về nhà xuất bản Minh Đức từ 1948.

Những thời gian năm 1954, ông trở lại hoạt động? Vì sao ông trở lại có thể là nhân của chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hoàng Công m k : "Đến khi hòa bình lập lại, năm 1954, tôi cũng chỉ được nghe kể lại chứ không được chứng kiến, là như sau: Ông Trường Chinh có hỏi ông Tô Huệ: Anh Đảng anh bạn đã không làm việc gì lâu rồi, từ mấy năm nay, thì bây giờ hòa bình thành lập rồi, ta phải mời anh bạn ra làm việc chứ. Thế là anh Tô Huệ cũng nghe theo và mời anh Đảng về Thanh hóa ra" (Hoàng Công m k trả lời phỏng vấn RFI).

Theo hồi ký Nguyễn Huệ Đảng, chính ông là người được gọi vào Thanh hoá mời Nguyễn Huệ Đảng. Và theo Hoàng Công m k: Khi Nguyễn Huệ Đảng ra đến Hà Nội, Tô Huệ đã nghe chức Giám



Đ&c s& Văn hóa Thông tin Hà n&i, nh&ng Nguy&n H&u Đ&ng t& ch&i, ng& ý mu&n làm báo Văn Nghệ, T& H&u đ&nh ph&i b&ng lòng.

**Nh&ng th&c m&c**

Hoàng C&m k&:"Anh Đ&ng v& báo Văn Nghệ, nh&ng anh Đ&ng là ng& i đ&c b&t có tài t& ch&c: trong kháng chi&n anh &y đã t& ch&c thanh niên xung phong, t& ch&c m&t tr&n binh dân h&c v&, sau đó ã i là t& ch&c h&i ngh& văn hóa toàn qu&c. (...) Vì anh &y có tài t& ch&c cho nên anh &y t& ch&c ngay hai cu&c phê bình trong văn h&c :

Th& nh&t là cu&c phê bình tác ph&m V&t Côn Đ&o c&a Phùng Quán (...) Và t& ch&c m&t t&p h&c t&p chính tr&, đ&u đ& tài li&u h&c t&p là "Nh&ng tài li&u c&a Mác, Lê-nin, Staline nói v& v&n đ& văn ngh&". (Hoàng C&m tr& ã i ph&ng v&n RFI).

V& không khí c&a l&p h&c này, Hoàng C&m nh& ã i:

"Đ&u đ& tài li&u h&c t&p là "Nh&ng tài li&u c&a Mác, Lê-nin, Staline nói v& v&n đ& văn ngh&". Bu&i sáng h&c, bu&i chi&u làm v&c c& quan. Tôi nh& h&c 18 ngày. Nh&ng t& hôm m& t&p đ&n đ& ngày th& năm thì có cái m&c g&i là liên h& th&c t&. T&t c& các văn ngh& sĩ& các t&nh ho&c đi t&p k&t v& Hà n&i, thì h& đ&u nêu lên nh&ng th&c m&c, mà ph&i nói là nh&ng th&c m&c ghê g&m v& v&n đ& văn ngh& và lãnh đ&o văn ngh&. Nó g&n nh& là m&t cu&c t& kh&: các văn ngh& sĩ& đ&u nói ra nh&ng th&c m&c v& v&c lãnh đ&o đ&a ph&ng, c& lãnh đ&o trung &&ng n&a, đ&i v&i văn ngh& (...) Toàn là nh&ng th&c m&c mà anh em l&i ra t& th&c t& trong kháng chi&n và th&c t& trong hòa bình t&p ã i" (Hoàng C&m tr& ã i ph&ng v&n RFI).

Georges Boudarel, đ&t tr&ng tâm trên hai ch& th&c m&c này, theo ông đây là m&t th& mây mù c&a ý th&c, m&t k& x&o nói mà nh& không nói, m&t ngh& thu&t không g&i s& v&t theo tên c&a nó.

Hai ch& th&c m&c không th& đ&ch sang ti&ng Pháp, Boudarel cho là trung tâm c&a v&n đ& : Trong m&t n&c mà cu&c đ&u tranh ch&ng th&c dân, giành đ&c l&p, b&o v& truy&n th&ng dân t&c, đ&c c& ph&t lên đ&i ng&n c& c&a ch& nghiã Mác-Lê-Mao, nh& m&t ngh&ch lý, thì th&c m&c là đ&a con lai l& l&ng, sinh ra t& cu&c tình v&a nóng b&ng v&a t&&ng ph&n v&a không th& thú nh&n đ&c

giữa qu&c t& vô s&n và lòng ái qu&c c&c đoan.

Ch& nghĩ& c&ng s&n mà ng&&i ta du nh&p vào đã th& tiêu nhanh chóng m&i hình th&c t& do phát bi&u của xã h&i dân s& k& c& nh&ng ng&&i &ng h& nhi&t thành. Năm 1950, ch& nghĩ& Mao ào &t tràn vào, v&i nh&ng đ&t ch&nh hu&n, phát hi&n, t& giác, ki&m th&o, t& ki&m th&o... mang l&i nh&ng h&u qu& tai h&i.

N&u năm 1946, h&u h&t m&i thành ph&n dân t&c đ&u đi theo kháng chi&n ch&ng Pháp, thì t&i 1950, nhi&u trí th&c văn ngh& sĩ n&i ti&ng trong đó có Ph&m Duy, Vũ Hoàng Ch&&ng, ho&c s& n&i ti&ng sau này nh& Doãn Qu&c S&... đã không th& ch&u đ&&c, ph&i quay "v& thành".

S& ph&n kháng của h& mang tính ch&t bi đ&t, b&i ph&i ch&n l&a giữa hai con đ&&ng: ho&c ti&p t&c ch&ng th&c dân Pháp thì ph&i theo ch& nghĩ& c&ng s&n Mao; ho&c ch&ng c&ng s&n Mao thì ph&i vào vùng Pháp đóng. B& xâu xé giữa, m&t bên là lòng yêu n&&c thúc đ&y h& ph&i ch&p nh&n t&t c& đ& chi&m l&i t& qu&c đã m&t và m&t bên là cái v&n văn hoá Tây ph&&ng thúc đ&y h& đòi h&i m&t th& t& do không th& nào có đ&&c v&i đ&ng C&ng s&n. Ng&&i trí th&c, nh&ng năm tháng &y, v&a nh& s&ng m&t b&n hùng ca, l&i v&a ch&u m&t bi k&ch g&m nh&m t& bên trong.

Đ&i đã s& thành ph&n dân t&c, trong đó có ng&&i trí th&c, tìm cách hoà mình v&i đ&i s&ng m&i, t& đó n&y sinh nh&ng th&c m&c: N&n dân ch& c&ng hoà, do H& Chí Minh t&o đ&ng, có mang l&i đ&c l&p th&t s& cho n&&c Vi&t không? Nh&ng ng&&i mang th&c m&c trong lòng mu&n tin vào lãnh đ&o của h& nh&ng trong thâm tâm v&n không th& nào tin đ&&c. Ch& bi&t mình có nh&ng th&c m&c không th& nói ra. Cái hình th&c đ&i l&p b& đ&n nén, s& ph&n kháng b& chôn vùi, ch& đ&&c nói th&m, nói m&t n&a, đ&c giữa hai hàng ch&, đoán ng&m nh&ng ng& ý... tr& thành m&t ph&n của đ&i s&ng Vi&t nam đ&&i ch& đ& c&ng s&n. Và nh&ng v&n đ& m& ra t& năm 1956, v&i Nhân Văn Giai Phẩm, v&n còn đứng v&i hôm nay. (Theo phân tích của Boudarel, trong cu&n TH&NT&VN, t& trang 9 đ&n 20).

Nh&ng th&c m&c &y t&m ng& yên trong th&i chi&n, nh&ng b&ng lên khi hoà bình l&p l&i.

Và trong l&p h&c 18 ngày, Nguy&n H&u Đ&ng là ng&&i đã th&y rõ tình th&, m&nh b&o đ&ng lên, đ&t v&i lãnh đ&o nh&ng câu h&i c&n thi&t.

## **L&p h&c 18 ngày**

V& l&p h&c này, Ng&#225;i Quan Sát t&#225;ng thu&t trên Nhân Văn số 1 (20/9/56), nh& sau:

*"Trong tháng Tám vừa qua, Hội Văn nghệ đã tổ chức thi thi đấu m&t đ&t h&c t&p m&#225;i tám ngày nhằm mục đích nâng cao trình độ lý luận văn nghệ của anh chị em công tác trong ngành. [...] Ý đồ của Thi &ng v& Hội là nhằm v&y, nhằm trên ba trăm ng&#225;i tham gia h&c t&p đã đ&n đ&n t& tho lu&n nguyên tắc sáng tác chuyển sang kiểu mới phong trào, đem lý luận đi chi&u v&i thi c&#225;, liên hệ bản thân cũng có, nhằm cho y&u là liên hệ lãnh đạo.*

*Mà phê bình lãnh đạo ngày nay, nh& có nh& h&#225;ng của Đ&i h&i 20 Đ&ng Cộng sản Liên xô, thi &ng là r&t m&nh b&o cho không còn e dè, quanh co nh& cái thi &ph&c từng mù quáng h&c có thi c&#225; thì tr&#225;c m&t c&#225; n&, k& l& sau &ng n&a. Anh chị em đã phát huy t& do t& t&#225;ng, t& do ngôn luận, đem hết nhiệt tình cách mạng ra mà nói thi &ng, nói thi t, nói h&t. Thi & là v&c h&c t&p tr& nên sôi n&i, nh&t là b&#225;c cu&i thì ng&#225;i ta có thể nói đ&n m&t không khí b&ng b&ng đ&u tranh, làm cho chi&ng nh&ng gi&i văn nghệ nh& của mình m&t cái thi c&#225; m&nh mà nh&u ngành khác & thi &ng cũng nh& thi &ng rung đ&ng l&y.*

*Qua nh&ng số v&c mà anh chị em phát hiện cũng nh& qua nh&ng ý nghĩ, tình cảm mà anh chị em b&c &, chúng ta đã thi &ng phong trào văn nghệ trong sáu b&y năm nay đã có nh&ng sai &#225; nghiêm trọng v& m&t lãnh đạo. Quy&n t& do t& t&#225;ng, t& do ngôn luận, t& do sáng tác đã b& vi phạm m&t cách có h& thi &ng". (Trích bài "Chuồn b& Đ&i Hội Văn nghệ Toàn quốc - M&t đ&t h&c t&p và đ&u tranh của giới văn nghệ", Nhân Văn số 1, ra ngày 20/9/56).*

Bài tham luận của Nguyễn Hữu Đang đưa ra ngày 26/8/56 cho trích đăng lên văn nghệ của Đ&ng trên ba đề m& chính:

- Đ&#225;ng l&i lãnh đạo văn nghệ của Trung &#225;ng Đ&ng h&p h&i, gò bó, do nh&n thi c&#225; không đúng v& m&i quan hệ giữa chính trị và văn nghệ.

- Trung &#225;ng Đ&ng cho có m&t chính sách c&#225; thi v& văn nghệ.

- Bộ phận lãnh đạo văn nghệ không hợp lý, không trong sạch, có tính bè phái, nguy hiểm.

Nguyễn Hữu Đang đưa ra "cơ sở" hoàn hảo nhất là "liệt". Qua liệt kê của Nguyễn Đình Thi và liệt kê kiêu mạn của Tô Hữu, bộ phận lãnh đạo văn nghệ đã phớt lờ "thực tế" của những sai lầm nghiêm trọng và hạ thấp sự sai lầm của họ.

Vai trò lãnh đạo phong trào Nhân Văn Giai Phẩm của Nguyễn Hữu Đang đã rõ: Dựa vào những biên đội Liên xô và Trung quốc, vào sự đồng thuận của đông đảo trí thức văn nghệ sĩ, vào thế yếu của lãnh đạo sau thất bại của Cách mạng tháng 8, Nguyễn Hữu Đang, với tài hùng biện nổi tiếng, đưa ra các đồng thuận trí thức, hợp đồng phong trào và chế độ báo Nhân Văn, với ý đồ nhắm tới lợi ích chính trị của mình và Bộ Văn hóa.

Thức chất của phong trào Nhân Văn Giai Phẩm là gì ?

Nguyễn Hữu Đang trả lời : *Thức chất của phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, nếu đúng về mặt chính trị, thì đó là mặt của cuộc tranh chấp giữa sự nghiệp trí thức, văn nghệ sĩ và mặt sự đồng thuận biên đội chính trị của họ, là chế độ - không phải chế độ Cộng Sản đâu, mà đây là chế độ - cái chế độ nghĩa Staline và chế độ chế độ nghĩa Mao Trạch Đông. Sự thâm nhập của chế độ nghĩa Staline và chế độ nghĩa Mao Trạch Đông đưa đến những hậu quả - nói là chuyên chính thì chưa đúng - phải nói là cơ quan toàn trị, nó gay gắt ghê gớm. Nó gay gắt ghê gớm! Cộng Sản đã phạm sai lầm trong Cách mạng tháng 8, rồi thì Chế độ huân, Chế độ chế độ chế độ, Đăng ký hộ khẩu v.v... Tất cả những cái đó đều do những cái quá độ, và phải nói Bộ Văn hóa nó xâm nhập vào, chế độ không phải chế độ này bây giờ nó mới đem cái tư tưởng huân vào những Bộ Văn hóa. Cái thứ mà các Hội của và ông Trần Phú làm Tổng bí thư, thì làm cái cuộc gọi là Xô Viết Nghệ Tĩnh, đưa ra cái khẩu hiệu rất quái gở là "Trí, phú, địa, hào đánh tư sản, trừ tặc cướp". Nó quá ghê gớm thì còn làm sao giành được quyền? Nhưng thực là chia rẽ dân tộc. Lúc bấy giờ chúng tôi cũng cảm giác, chúng tôi theo Cộng Sản nên những chế độ chế độ nghĩa Staline và chế độ chế độ nghĩa Mao Trạch Đông. Những rất tiếc là lúc bấy giờ, thực tế của Liên Xô rất mạnh, áp lực của Trung Quốc cũng rất mạnh nên cuộc đấu tranh này không có kết quả* " (Nguyễn Hữu Đang, trả lời phỏng vấn RFI tháng 9/1995)



*Hai tũ báo tham gia phong trào vào cụ i năm 1956 (ũ nh gũp : RFI)*

Tũ cụ i tháng 8 đũ n cụ i tháng 11 năm 1956, không nhũ ng Giai phẩm mùa xuân đũ c in lũ i mà còn ra tũ p 4 sũ nũ a, tũ ng cũ ng là 5 sũ Giai phẩm và 5 sũ Nhân Văn. Ngoài ra, còn có 1 sũ Đũ t Mũ i cũ a sinh viên và 10 sũ Trũm Hoa cũ a Nguyũn Bũnh (tũ tháng 10 đũ n tháng 12/56), thêm báo Nói Thũ t cũ a Hoàng Công Khanh và Tũ p san phũ bũnh, xuũ t hiũ n tũ i cụ i năm 1957. Cụ i tháng 11/56, trên các báo Nhân Văn và Giai Phẩm, nhũ xuũ t bũ n Minh Đũ c còn quũ ng cáo mũ i đũ c giũ tìm đũ c Tũ do diũ n đũn và Sáng tũ o (chuyũn vũ đũ iũ n ũ nh kũ ch trũũ ng). Nhũ ng rút cũ c Tũ do diũ n đũn in xong bũ cũ m. Nhũ ng Văn, báo chính thũ c cũ a Hũ i Nhũ Văn, sang năm 57 vũ n còn in bài cũ a nhũ ng ngũũ i trong nhóm Nhân Văn Giai Phẩm, đũ n sũ 36 (10/1/58) Văn mũ i bũ đũnh bũ n vì đũng bài Őng Năm Chuũ t cũ a Phan Khũi.

Cũ c cách mũ ng mùa thu cũ a tũ tũũ ng đũ xũ y ra.

*(Hũ t phũ n thũ IV)*